

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2025/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Dương Hoàng M, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1/ Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1991.

2/ Ông Trần Vĩnh H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Bích V, ông Trần Vĩnh H liên đới có nghĩa vụ trả cho ông Dương Hoàng M số tiền nợ gốc là 26.340.000 đồng (Hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoảng thời gian chưa thi hành án xong.

2.2. Án phí sơ thẩm:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn ông Dương Hoàng M được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

- Bà Nguyễn Thị Bích V, ông Trần Vĩnh H liên đới phải chịu án dân sự sơ thẩm 329.200 đồng (Ba trăm hai mươi chín ngàn hai trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAT;
- VKSND khu vực 2-Vĩnh Long;
- Phòng THA DS khu vực 2-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Thảo